TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂKLĂK
Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 6 - 2022
V/v: "Kiện ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoài Bão và ông Nguyễn Văn Mạnh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc "Kiện ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 26/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST – HNGĐ ngày 14/6/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1971
- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T; sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 14 M H Đ, TT QP, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/11/2014 tại Ủy ban nhân dân TT Quảng Phú, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chúng sống vợ chồng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không hạnh phúc, không hợp nhau nên bản thân tôi xét thấy hôn nhân không thể tiếp tục. Vì vậy, tôi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

Về con chung: Chúng tôi không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Nguyễn Duy T để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Duy T vẫn vắng mặt không có lý

do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 10/5/2022 được biết anh Nguyễn Duy T có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng anh Nguyễn Duy T thường xuyên vắng mặt ở nhà vào giờ làm việc hành chính.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy đinh của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: Đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H; Tuyên bố chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T không có con chung nên không đặt ra để giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2014 tại Ủy ban nhân dân TT Quảng Phú, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy T nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn.

Anh Nguyễn Duy T có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố A, TT QP, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyên Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Nguyễn Duy T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2014 tại Ủy ban nhân dân TT Quảng Phú, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T đã không chung sống với nhau từ đầu năm 2021 đến nay. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy T, xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Duy T

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số 60AA/2021/0008032 ngày 04/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrơng, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Đrơng, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Kpam;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG